

BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2019 - 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020 - 2021

I. TÌNH HÌNH CHUNG

- Số cán bộ đầu học năm học (tháng 9/2018): 90
- Số cán bộ cuối năm học (đến thời điểm hiện nay): 90
 - Trong đó: + Cán bộ chuyển đi: 01 (PGS.TS. Kiều Phương Chi)
 - + Cán bộ chuyển đến: 01 (TS. Thiều Đình Phong)
 - + Cán bộ biệt phái ở trường THSP trở về: 02
(Trần Thị Gái; Nguyễn Thị Bích Ngọc)
 - + Cán bộ công tác tại Viện: 82
 - + Cán bộ đi học nước ngoài: 9
- Số cán bộ nghỉ hưu theo chế độ: 0
- Số bộ môn: 12
 - Trong đó: + Ngành Toán: 04
 - + Ngành Lý: 02
 - + Ngành Hóa: 03
 - + Ngành Sinh: 02
 - + Ngành Tin: 01

Thuận lợi:

- Tình hình chính trị, tư tưởng của cán bộ, viên chức, sinh viên, học viên của Viện ổn định, tin tưởng vào sự thành công của công cuộc tái cấu trúc Nhà trường.
- Cán bộ của Viện có trình độ chuyên môn cao, có nghiệp vụ vững vàng, năng lực nghiên cứu khoa học tốt.
- Các đồng chí trong Ban lãnh đạo Viện cũng như cán bộ cốt cán của Viện có năng lực công tác tốt, toàn tâm toàn lực cho công tác của Viện.

Khó khăn:

- Tình hình tuyển sinh đại học, sau đại học gặp nhiều khó khăn, chất lượng đầu vào không cao.
- Tinh thần học tập của sinh viên chưa thật cao. Học viên chưa thật chuyên tâm việc học tập cũng như nghiên cứu khoa học.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chính trị tư tưởng, truyền thông và cải cách hành chính

- Quán triệt việc thực hiện kế hoạch năm học 2018-2019 của Trường và của Viện tới tất cả cán bộ, giảng viên. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc nề nếp, kỷ cương dạy học, làm việc; triển khai nhiều hoạt động đổi mới công tác điều hành, quản lý theo hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả.

- Viện đã làm tốt công tác xếp loại viên chức hàng tháng theo đúng quy định và triển khai việc xét các danh hiệu thi đua trong năm học cho các tập thể và cá nhân.

- Các hoạt động của Viện thường xuyên được cập nhật trên Subweb, trong đó chú trọng các hoạt động chuyên môn và quảng bá tuyển sinh.

- Viện đã xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động kỷ niệm 60 năm thành lập trường và 60 năm đào tạo ngành Toán học.

Hạn chế:

+ Một vài cán bộ, viên chức còn có hiện tượng không nhất quán giữa nói và làm, một số trong hội nghị không phát biểu nhưng lại có ý kiến khác ở ngoài diễn đàn.

+ Việc triển khai một số chủ trương, công việc của Nhà trường còn chưa kịp thời; việc tham gia góp ý kiến của các tập thể và cá nhân cho các văn bản của Nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo còn ít.

2. Công tác tuyển sinh

Để nâng cao chất lượng tuyển sinh, Ban Lãnh đạo Viện đã phân công một đồng chí Phó Viện trưởng (TS. Trần Trị Kim Oanh) trực tiếp phụ trách công tác truyền thông, tuyển sinh của Viện và thành lập tổ tư vấn tuyển sinh gồm 5 thành viên đại diện của 5 ngành đào tạo (Nguyễn Lâm Đức, Nguyễn Hoàng Hào, Trần Xuân Sang, Ông Vĩnh An, Dương Xuân Giáp). Tổ tư vấn đã lập kế hoạch và đã triển khai nhiều hình thức quảng bá tuyển sinh: thông qua Subweb của Viện, mạng xã hội; sinh viên đang học tập tại trường, cựu sinh viên; giáo viên chủ nhiệm lớp và khảo sát nhu cầu học sinh lớp 12 của khoảng 70 trường THPT trên địa bàn các tỉnh Nghệ An, Thanh Hóa và Hà Tĩnh,... Sau đó Viện cử giảng viên liên hệ trực tiếp học sinh có nguyện vọng để tư vấn.

Hạn chế: Công tác tuyển sinh chưa đạt yêu cầu về cả số lượng và chất lượng đối với cả hệ đại học và sau đại học; chưa huy động hiệu quả được toàn bộ hệ thống chính trị của Viện trong công tác tuyển sinh đặc biệt là quảng bá tuyển sinh.

3. Công tác đoàn thể quần chúng, công tác học sinh, sinh viên, học viên

3.1. Công tác công đoàn

- Công đoàn Viện đã tổ chức và triển khai tốt Nghị quyết đại hội Công đoàn trường, các hoạt động do Công đoàn trường tổ chức và các nhiệm vụ của Công đoàn Viện trong năm học 2018-2019.

- Tham gia tích cực các hoạt động do công đoàn Trường tổ chức như hưởng ứng các cuộc vận động và phong trào của ngành Giáo dục, của địa phương và nhà trường. Tham gia Team Building tại cơ sở 2 chào mừng ngày 20/11. Trong giải thể thao công đoàn hướng tới lễ kỷ niệm 60 năm thành lập trường đã đạt được kết quả cao: giải Ba toàn đoàn và nhiều giải đồng đội cá nhân khác (Giải Nhất và Nhì nội dung bóng bàn đôi nam, giải Ba nội dung bóng chuyền hơi nữ, giải Ba nội dung cầu lông đôi nam, giải Ba cá nhân môn điền kinh, ...).

3.2. Công tác đoàn, hội

- Phối hợp Đoàn trường tổ chức thành công chương trình: Chào tân sinh viên K59 với nhiều hoạt động hấp dẫn thu hút được các tân sinh viên, các em học sinh trên địa bàn;

- Tổ chức các buổi giao lưu tân sinh viên với các thầy cô giáo, Ban lãnh đạo Viện nhằm nắm bắt tâm tư nguyện vọng và hỗ trợ các em sinh viên;

- Hỗ trợ tổ chức Hội thi NVSP cấp Viện và hỗ trợ đội thi cấp Trường;

- Phối hợp, tổ chức thành công các hoạt động: Chương trình “Let do it” hưởng ứng ngày World cleanup làm sạch đê Hưng Hòa; Cuộc thi Online “Người thầy trong em – Viện SPTN”; Chương trình gây quỹ học bổng cùng công ty Mobifone Nghệ An; Hỗ trợ hoạt động học tập cho các tân sinh viên; Cuộc thi “Rung chuông vàng – Viện SPTN”; Hỗ trợ sinh viên dàn dựng, quay video cổ động bóng đá Việt Nam; Trao quà tri ân Mẹ Việt Nam anh hùng nhân ngày 22/12; Tư vấn ngành hai cho sinh viên K57, thu hút được nhiều bạn tham gia đăng kí; Cuộc thi Online “Tôi là sinh viên sư phạm”; Vận động và tham gia chương trình “Xuân ấm bản làng” tết 2019; Chương trình: Tìm kiếm tài năng Viện SPTN mùa 3, thu hút được hầu hết lực lượng sinh viên tham gia hưởng ứng; Các hoạt động chào mừng 88 năm thành lập Đoàn: thể thao trí tuệ, cắm hoa nghệ thuật; Chương trình “Tiết kiệm năng lượng” hưởng ứng giờ trái đất; Talkshow “Từ vật lí đến khoa học dữ liệu” do TS. Hoàng Danh Tài, cựu sinh viên Vật lý trình bày; Cuộc thi Olympic toán Sinh viên trường Đại học Vinh 2019.

- Hưởng ứng và tích cực tham gia các hoạt động do Đoàn trường tổ chức trong tháng thanh niên: Hội thao, Một ngày làm sinh viên, chương trình Nữ sinh tiêu biểu,...

3.2. Công tác học viên, sinh viên

- Số lượng người học: Sinh viên: 707 sinh viên; Cao học khóa 25 và 26: 346 học viên; Nghiên cứu sinh: 68

- Kết quả tốt nghiệp của khóa 56 (đợt 1):

Danh hiệu Sinh viên Xuất sắc: 20; Giỏi: 87; Khá: 128; Trung bình: 5

- Danh hiệu "Sao tháng Giêng": Cấp tỉnh: 4; Cấp trường: 4

- Danh hiệu "Sinh viên 5 tốt": Cấp trường: 4

- Nữ sinh tiêu biểu: 8

- Công tác Hội và PTSV: Tập thể: 8; Cá nhân: 32

- Công tác sinh viên: Được Nhà trường khen thưởng 1 tập thể, 2 cá nhân
- Học bổng:
 - + Học bổng khuyến khích học tập năm học 2018-2019: 401.725.000đ
 - + Học bổng viện Toán: 226.550.000đ
 - + Học bổng KOVA: 24.000.000đ
 - + Cùng nhiều loại học bổng khác như học bổng đồng hành Nghệ Tĩnh, học bổng sinh viên có hoàn cảnh khó khăn...

+ Tổng học bổng: trên 940.000.000đ

- Viện kịp thời hỗ trợ cho các sinh viên, học viên gặp hoàn cảnh khó khăn, hoạn nạn. Cụ thể: hỗ trợ kịp thời cho 7 em sinh viên khóa 56 đi thực tập tại trường THPT Gia Viễn A – Ninh Bình bị mất cấp tài sản.

- Phân công giảng viên làm chủ nhiệm các lớp và giảng viên hỗ trợ các nhóm sinh viên trong học tập.

Hạn chế:

- Viện chưa tổ chức được nhiều hoạt động chuyên môn; chưa có nhiều các hoạt động kết nối cán b các ngành trong toàn Viện.

- Đoàn thanh niên và LCH Sinh viên chưa có nhiều hoạt động hỗ trợ học tập; rèn luyện kỹ năng mềm và hỗ trợ việc làm cho sinh viên.

- Việc quản lý học tập của sinh viên chưa được quan tâm, đặc biệt là kiểm soát việc tự học. Việc nắm bắt tình hình học sinh, sinh viên ngoại trú và các hoạt động về giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho sinh viên còn hạn chế. Trong năm học, đang còn một số sinh viên bỏ học.

4. Công tác tổ chức và xây dựng đội ngũ

- Trong năm học 2018-2019, công tác tổ chức của Viện đã đi vào ổn định theo đề án tái cấu trúc Nhà trường và quy chế về công tác cán bộ của Nhà trường. Các bộ môn đều được sắp xếp dựa trên chức năng, nhiệm vụ đào tạo Đại học và Sau đại học: mỗi bộ môn đều phụ trách ít nhất 1 ngành đào tạo Đại học hoặc 1 chuyên ngành đào tạo Sau đại học.

- Đội ngũ của Viện hiện tại có 90, trong đó có 86 giảng viên, gồm 22 giáo sư, phó giáo sư, 48 tiến sĩ trên tổng số 86 giảng viên (GV có trình độ TS. đạt trên 80%) và 16 thạc sĩ. Có 4 cán bộ đang học trình độ tiến sĩ ở nước ngoài (*Nguyễn Trần Thuận, Hoàng Văn Thụy, Đoàn Thế Ngô Vinh, Trần Huyền Trang*); 4 cán bộ đang thực tập sinh ở nước ngoài (*Phan Văn Hòa, Phan Xuân Thiệu, Tôn Thị Bích Hoài, Nguyễn Hữu Quang B*); 4 cán bộ đang học trình độ tiến sĩ ở trong nước (*Nguyễn Thị Thanh Hiền, Võ Công Dũng, Đỗ Thanh Thùy, Trương Thị Bình Giang*); Trong năm học, có 13 cán bộ được bổ nhiệm GVC, 13 cán bộ tham gia lớp bồi dưỡng tiếng Anh theo đề án ngoại ngữ 2020 (9 cán bộ đạt trình độ tiếng Anh B2; 4 cán bộ đạt trình độ tiếng Anh B1); 70 cán bộ hoàn thành

chương trình bồi dưỡng CNTT theo chương trình ETEP và được cấp chứng chỉ tin học cơ bản; có 10 cán bộ hoàn thành chương trình bồi dưỡng trình độ trung cấp lý luận chính trị-hành chính; 18 cán bộ tham gia học bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh GVCC; 32 cán bộ tham gia học bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh GVC.

- Công tác phân công giảng dạy, bố trí chuyên môn được Viện và các bộ môn thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, quy mô Viện và của từng bộ môn.

- Để định hướng sự phát triển của Viện trong thời gian tới, Viện đã xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển của Viện giai đoạn 2019-2021, tầm nhìn đến năm 2025. Bản dự thảo đã được triển khai lấy ý kiến rộng rãi trong toàn Viện và được công bố trên subweb của Viện.

Hạn chế: Trình độ ngoại ngữ thực tế của giảng viên chưa đồng đều, kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của một số giảng viên chưa tốt.

5. Công tác đào tạo

5.1. Đào tạo đại học chính quy

- Viện đã tích cực triển khai công tác xây dựng và phát triển chương trình đào tạo theo tiếp cận CDIO, đã triển khai việc tổ chức dạy học theo CDIO cho sinh viên các khóa 58 và 59.

- Các hoạt động đào tạo của Viện đã được tổ chức và triển khai đảm bảo đúng quy chế hiện hành. Công tác giảng dạy, coi thi, chấm thi học phần và biên soạn bài giảng, câu hỏi thi học phần đã được các bộ môn, giảng viên thực hiện nghiêm túc.

- Tổ chức thành công Hội thi nghiệp vụ sư phạm năm học 2018-2019 cho sinh viên 5 ngành Sư phạm Toán học, Sư phạm Vật lý, Sư phạm Hóa học, Sư phạm Sinh học và Sư phạm Tin học. Đội tuyển NVSP của Viện đã đạt giải Nhì trong Hội thi NVSP cấp trường năm học 2018-2019.

- Căn cứ vào chương trình phổ thông mới, Viện đã tiến hành rà soát, chỉnh sửa chuẩn đầu ra và nội dung chương trình đào tạo khóa 58 và 59.

- Tham gia xây dựng chương trình và giảng dạy tiếng Anh cho hệ THPT chất lượng cao các môn Toán, Vật lý, Hóa học và Sinh học.

- Công tác đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng đào tạo đã được chú trọng. Nhiều giảng viên đã có những sáng kiến kinh nghiệm đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng đào tạo. Các bộ môn tổ chức tốt việc dự giờ thăm lớp. Trong giảng dạy giảng viên quan tâm hơn về các mặt: Phương pháp và nội dung trình bày, đánh giá tinh thần thái độ học tập của sinh viên, theo dõi kỷ luật trong giờ học, bám sát nội dung chương trình chi tiết học phần, viết tài liệu phục vụ dạy và học, thực hiện đúng lịch trình giảng dạy.

- Công tác hỗ trợ người học: Cố vấn học tập đã bám sát sinh viên để tư vấn, hướng dẫn sinh viên đăng ký và xây dựng kế hoạch học tập.

Bảng 1. Thống kê số giờ giảng dạy

Số giờ giảng dạy	2016-2017	2017-2018	2018-2019
Số giờ dạy ĐH chính quy	22.471	21.237	16.111
Số giờ dạy Sau đại học	5.174	5.961	6.844
Số giờ vừa làm vừa học	493	526	450
Số giờ thỉnh giảng	904.75	925	460
Tổng cộng	29.042,75	28.649	24.769

Bình quân giờ dạy/giảng viên trong năm học 2018-2019: **302 giờ/giảng viên**

5.2. Đào tạo sau đại học

- Đã tổ chức dạy học cho cao học khóa 26 ở tất cả các chuyên ngành theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo: sử dụng hệ thống E-learning để cung cấp bài giảng, tài liệu học tập, bài tập, chủ đề thảo luận và tương tác với học viên.

- Công tác đào tạo sau đại học được thực hiện theo đúng kế hoạch của Nhà trường và Viện. Trong năm học đã có 10 NCS bảo vệ thành công luận án tiến sĩ, 160 học viên cao học khóa 25 đã hoàn thành luận và chuẩn bị bảo vệ trước 15 tháng 8 năm 2019.

Hạn chế: Một số giảng viên còn lạm dụng bài giảng điện tử trong giảng dạy. Chưa có nhiều giảng viên xây dựng được hệ thống bài tập, học liệu để hỗ trợ sinh viên học tập; các hoạt động tương tác giữa thầy và trò còn ít trong dạy học; khối lượng lao động chưa đồng đều ở các ngành và bộ môn, một số giảng viên thiếu giờ giảng dạy.

6. Công tác thanh tra giáo dục và đảm bảo chất lượng

- Thực hiện nghiêm túc các kế hoạch kiểm tra nền nếp dạy học và các hoạt động trong Viện. Làm tốt công tác tổ chức thi kết thúc học phần cho các bậc học, loại hình đào tạo đúng quy định. Cuối học kỳ 1, Nhà trường đã tiến hành kiểm tra công tác hành chính của Viện. Trong đó, đã chỉ ra những kết quả đạt được và những tồn tại của Viện ở tất cả các lĩnh vực hoạt động. Trên cơ sở đó, Viện đã xây dựng kế hoạch thực hiện để khắc phục những tồn tại theo kết luận kiểm tra hành chính Viện của Hiệu trưởng nhà trường.

- Trong năm học 2018-2019, Viện đã cử cán bộ phụ trách công tác đảm bảo chất lượng của Viện và của 5 ngành đào tạo. Tất cả cán bộ đó đều được Nhà trường bồi dưỡng về công tác đảm bảo chất lượng. Hiện nay, Viện đang triển khai kế hoạch Tự đánh giá CTĐT ngành Sư phạm Toán học và ngành Sư phạm Hóa học.

Hạn chế: Chưa xây dựng được kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong Viện. Còn có hiện tượng chưa đảm bảo về thời gian trong tổ chức chấm bài thi, nhất là bài thi sau đại học. Công tác đảm bảo chất lượng bên trong của Viện chưa được thực hiện đúng quy trình.

7. Công tác nghiên cứu khoa học, xuất bản và hợp tác quốc tế

- Nghiên cứu khoa học là thế mạnh của Viện so với các đơn vị trong Trường. Cán bộ giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên của Viện đã và đang chủ trì và tham gia thực hiện nhiều nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp. Các đề tài NCKH thuộc lĩnh vực khoa học cơ bản đã hoàn thành đúng tiến độ, đáp ứng tốt các yêu cầu đề ra, đóng góp lớn cho nhiệm vụ đào tạo bồi dưỡng cán bộ, đặc biệt là cán bộ trẻ.

- Viện đã triển khai thực hiện 16 đề tài trọng điểm cấp trường về xây dựng đề cương chi tiết, bài giảng theo chương trình CDIO và tất cả các đề tài sẽ nghiệm thu trước 31/7/2019.

- Việc NCKH trong sinh viên cũng được chú trọng và đạt được nhiều kết quả tốt. Trong năm học, có 4 đề tài NCKH của Sinh viên đã đạt giải thưởng sinh viên NCKH cấp trường: 1 giải Nhất (do thầy Ông Vĩnh An và Hồ Anh Tuấn ngành Sinh hướng dẫn), 1 giải Nhì (do cô Trần Thị Gái hướng dẫn), 1 giải Ba (do cô Đinh Thị Trường Giang hướng dẫn) và 2 giải Khuyến khích (do Nguyễn Thành Công, thầy Nguyễn Bùi Hậu và cô Trần Thị Kim Oanh hướng dẫn), 01 đề tài NCKH của sinh viên đạt giải Ba cấp Bộ năm 2018 (cô Nguyễn Thị Giang An hướng dẫn).

- Trên cơ sở các mối quan hệ đã thiết lập từ 5 đơn vị cũ, Viện vẫn duy trì các mối quan hệ, hợp tác với các đơn vị trong và ngoài nước: Trường đại học Zielona Gora (Ba Lan), Viện Hàn lâm khoa học công nghệ Việt Nam, Viện nghiên cứu cao cấp về Toán, Trung tâm Vật lý lý thuyết ICTP (Italy), ... Đặc biệt, sau khi thành lập Viện đã làm việc với trường đại học Zielona Gora (Ba Lan) và điều phối viên chương trình học bổng Erasmus nhằm mở rộng hợp tác sang các ngành Toán học, Sinh học, Hóa học và Tin học. Trong năm học, Viện đã đón các giáo sư Toán, Vật lý của trường đại học Zielona Gora đến làm việc đồng thời cử đoàn cán bộ giảng viên ngành Toán và Vật lý đến thăm và làm việc tại trường trường đại học Zielona Gora.

Bảng 2. Thống kê số lượng hoạt động khoa học trong 3 năm

Hoạt động khoa học	2016-2017	2017-2018	2018-2019
Số seminar khoa học	159	131	131
Số bài báo quốc tế	55	38	37
Số bài báo trong nước	80	63	71
Số báo cáo hội nghị, hội thảo	29	59	28
Số giáo trình xuất bản	19	10	10
Số đề tài cấp Bộ	6	12	8
Số đề tài cấp trường	16	24	16
Số đề tài cấp Trường đang thực hiện	19	22	12

Hạn chế: Chất lượng của các công bố khoa học của Viện còn chưa tương xứng với tiềm năng; các chuyên ngành PPGD chưa có công bố ở tạp chí thuộc danh mục ISI, chỉ số ảnh hưởng của các công trình đã công bố chưa cao; chưa có những đề tài liên ngành và tính ứng dụng rộng rãi; các đề tài CDIO còn chậm tiến độ.

8. Công tác bồi dưỡng giáo viên

- Trong năm học 2018-2019, Viện được Nhà trường giao nhiệm vụ tổ chức bồi dưỡng Giáo viên THCS theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cho giáo viên THCS. Viện cũng đã chủ động hợp tác mở được 8 số lớp bồi dưỡng giáo viên tại Tây Ninh, Nghệ An và Quảng Bình.

- Nhiều cán bộ của Viện đã tham gia các hội nghị, hội thảo tập huấn trong khuôn khổ dự án ETEP và đóng góp nhiều ý kiến cho Bộ giáo dục về chương trình phổ thông mới.

- Viện đã cử 6 giảng viên nguồn và 30 giảng viên sư phạm chủ chốt tham gia tập huấn theo chương trình ETEP và RGEF của Bộ Giáo dục và Đào tạo chuẩn bị cho công tác bồi dưỡng giáo viên phổ thông trong năm 2019.

- Viện đã hoàn thành nhiệm vụ thuộc chương trình ETEP đề xuất chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên THCS theo chuẩn nghề nghiệp mới; đang chủ trì xây dựng 4 chương trình đào tạo bậc THCS thuộc chương trình ETEP của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

9. Công tác quản lý tài chính và cơ sở vật chất

- Công tác quản lý tài sản của Viện được thực hiện theo quy định về Quản lý, khai thác và sử dụng tài sản của trường Đại học Vinh ban hành kèm Quyết định số 209/QĐ - ĐHV ngày 16/3/2017.

- Viện đã hoàn thành việc xây dựng đề án quy hoạch PTN phục vụ đào tạo theo CDIO; tổ chức khai thác và sử dụng có hiệu quả trang thiết bị hiện có tại các PTN trong đào tạo và NCKH.

- Qua đợt kiểm tra hành chính tại Viện vào tháng 1 năm 2019, công tác quản lý tài chính của Viện được đánh giá tốt, nội dung thu, chi rõ ràng, minh bạch, đúng quy định.

Hạn chế: Chưa ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý tài chính mà vẫn còn quản lý bằng sổ sách, giấy tờ nên hiệu quả chưa cao.

10. Đánh giá chung

- **Ưu điểm:** Viện đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo kế hoạch năm học 2018-2019 trên các mặt công tác. Đặc biệt, là giữ vững được chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học trong sự khó khăn thách thức chung của Nhà trường và của ngành giáo dục và đào tạo.

- **Nhược điểm:** Mặc dù đã có nhiều nỗ lực nhưng công tác tuyển sinh nhìn chung chưa đạt yêu cầu trên tất cả các bậc đào tạo, dù có nhiều nguyên nhân khách quan từ nhu

cầu xã hội, nhưng nguyên nhân chủ quan không phải không có, mà cụ thể là bên cạnh nhiều cá nhân tích cực trong công tác quảng bá tuyển sinh thì một số cán bộ của Viện vẫn chưa có trách nhiệm cao trong công tác này.

III. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG NĂM HỌC 2019-2020

1. Định hướng chung

Tiếp tục phát huy những lợi thế của đơn vị trong đào tạo, nghiên cứu khoa học; hoàn thiện cơ cấu tổ chức của đơn vị theo chức năng nhiệm vụ được quy định; hoàn thiện hệ thống văn bản quy định để điều hành tốt, đúng quy định các hoạt động của đơn vị; thực hiện tốt các chủ trương, chỉ đạo của Nhà trường và Quy chế hoạt động, Quy chế làm việc của Viện; chỉ đạo quyết liệt và đưa ra nhiều giải pháp đồng bộ để cải thiện tình hình tuyển sinh và nâng cao chất lượng đào tạo, góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 của Nhà trường.

2. Những nhiệm vụ chính

2.1. Về công tác tổ chức cán bộ và xây dựng đội ngũ

Nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao trong đào tạo và nghiên cứu khoa học của Viện, theo định hướng xây dựng Viện thành trường đại học nghiên cứu:

- Tạo điều kiện cho các giảng viên là thạc sĩ đi làm NCS, khuyến khích đi học ở nước ngoài.
- Tạo nguồn bổ sung giảng viên cho các ngành: bộ môn PPGD Hóa đề xuất tạo nguồn giảng viên từ sinh viên khóa 56 tốt nghiệp xuất sắc.
- Rà soát lại quy hoạch các chức danh Giáo sư, Phó giáo sư ở Viện, xây dựng kế hoạch và động viên giảng viên đăng ký xét tiêu chuẩn chức danh Giáo sư, Phó giáo sư;
- Thực hiện tốt các quy định của Nhà trường về công tác cán bộ như: đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, kéo dài thời gian làm việc,...

2.2. Về công tác tuyển sinh

Nâng cao nhận thức cho cán bộ của vai trò của công tác tuyển sinh, phấn đấu vừa tuyển sinh đủ các chỉ tiêu đại học, sau đại học và vừa đảm bảo chất lượng đầu vào không quá thấp:

- Giao nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể cho giảng viên, các bộ môn, các ngành trong việc đưa các thông tin tuyển sinh tới các Trường THPT trên địa bàn 3 tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An và Hà Tĩnh.
- Xây dựng hệ thống các cộng tác viên tư vấn thông tin tuyển sinh trong đội ngũ cựu sinh viên của Viện đang công tác ở trường phổ thông.
- Mở rộng địa bàn quảng bá tuyển sinh, chủ động liên kết với một số đơn vị chức năng ở các địa phương để quảng bá và liên kết tuyển sinh.
- Sử dụng các phương tiện truyền thông như báo chí, facebook,... phục vụ việc

quảng bá tuyển sinh.

- Chủ động làm việc với các Sở Giáo dục, Phòng giáo dục và đào tạo, các trường THPT thiết lập hợp tác trong bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên các cấp kết hợp với quảng bá tuyển sinh.

2.3. Về công tác đào tạo

Tăng cường chỉ đạo để nâng cao chất lượng đào tạo; thực hiện các giải pháp đồng bộ về điều chỉnh chương trình, tổ chức dạy học,... để phù hợp với thực tế chất lượng tuyển sinh đầu vào khá thấp và không đồng đều. Cụ thể:

- Tiếp tục hoàn thiện các chương trình đào tạo theo tiếp cận CDIO, đồng thời triển khai tổ chức đào tạo theo chương trình đào tạo CDIO để giữ vững và nâng cao chất lượng đào tạo, đặc biệt là trong bối cảnh trình độ đầu vào của sinh viên không đồng đều.

- Tăng cường ứng dụng CNTT để nâng cao chất lượng đào tạo đại học và sau đại học.

- Thực hiện các biện pháp để tăng cường công tác rèn nghề cho sinh viên: phối hợp với trường THPT chuyên, trường THSP và các trường phổ thông trên địa bàn trong việc thực tập, rèn nghề thường xuyên cho sinh viên.

- Tiếp tục đổi mới hình thức, nội dung hội thi nghiệp vụ sư phạm.

- Xây dựng quy định cụ thể về chế độ thăm lớp, dự giờ, thao giảng trong Viện.

- Tiếp tục triển khai đề án tuyển sinh đào tạo hệ cử nhân chất lượng cao ngành Sư phạm Toán học.

- Tiếp tục tham gia dạy học ở trường THPT chuyên và hệ phổ thông chất lượng cao.

- Thực hiện nhiệm vụ đào tạo lại và bồi dưỡng giáo viên theo Dự án ETEP và các chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

- Hoàn thiện và bổ sung ngân hàng đề thi học phần đại học và cao học.

- Xây dựng quy định về quản lý đào tạo sau đại học.

- Xây dựng quy định về tăng cường công tác quản lý người học (sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh) theo đặc thù đào tạo sư phạm và định hướng đại học nghiên cứu của Viện.

- Triển khai đào tạo ngành Sư phạm KHTN.

- Đẩy mạnh công tác rèn luyện nghề nghiệp cho sinh viên tại các trường THPT.

Tiến hành ký kết biên bản hợp tác với một số trường THPT và phòng giáo dục đào tạo trong việc phối hợp rèn luyện NVSP và bồi dưỡng giáo viên.

2.4. Công tác nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và tài liệu giáo trình

Tiếp tục chỉ đạo phát huy các ưu thế và thành tích trong nghiên cứu khoa học, đẩy mạnh các hợp tác quốc gia, quốc tế trên cơ sở các hợp tác đã có và mở rộng mối quan hệ

hợp tác mới.

- Đẩy mạnh các hoạt động của các nhóm nghiên cứu.
- Tổ chức hội thảo khoa học để quảng bá hình ảnh của Viện, đặc biệt là tổ chức các hoạt động khoa học trong chuỗi các hoạt động kỷ niệm 60 năm thành lập Trường Đại học Vinh vào 60 năm đào tạo ngành Sư phạm Toán học.
- Chủ động tìm hiểu thông tin và tiếp cận các nhiệm vụ khoa học công nghệ các cấp.
- Rà soát và đề xuất bổ sung hệ thống tài liệu, giáo trình ở tất cả chương trình đào tạo, các học phần mà Viện phụ trách, đảm nhận.
- Tiếp tục duy trì, mở rộng các hợp tác quốc tế đã thiết lập.
- Tăng cường hợp tác với các Viện nghiên cứu, Trường đại học và Sở giáo dục và đào tạo.

2.5. Công tác đảm bảo chất lượng và thanh tra giáo dục

Xây dựng chương trình hành động cụ thể để thực hiện nghị quyết của Đảng ủy Trường về công tác đảm bảo chất lượng trong nhà trường. Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc kiểm định các chương trình đào tạo đại học do Viện phụ trách. Hoàn thành việc kiểm định ngành Sư phạm Hóa học và kiểm định AUN ngành Sư phạm Toán học. Xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra toàn diện các hoạt động của Viện.

2.6. Công tác sinh viên, học viên

Chỉ đạo làm tốt công tác quản lý sinh viên, học viên về chính trị tư tưởng cũng như nề nếp học tập, rèn luyện. Tăng cường các hoạt động của sinh viên toàn Viện nhằm tạo cơ hội cho các em sinh viên thuộc các ngành khác nhau ngày càng gắn kết, có thể hợp tác với nhau trong học tập cũng như trong nghiên cứu khoa học. Tận dụng nguồn lực học viên cao học, nghiên cứu sinh để hỗ trợ cho sinh viên trong học tập, nghiên cứu khoa học thông qua các hoạt động seminar học thuật.

2.7. Công tác cơ sở vật chất và đời sống

Tiếp tục bổ sung hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất của Viện. Thực hiện phân công lao động hợp lý trên cơ sở đảm bảo chuyên môn, nhằm khuyến khích giảng viên, người lao động của Viện tích cực, sáng tạo trong công tác. Chủ động, sáng tạo để nâng cao nguồn thu cho Viện, góp phần nâng cao đời sống cho người lao động của đơn vị.

2.8. Các công tác khác

Tham gia và tổ chức các hoạt động tới kỷ niệm 60 năm thành lập Trường Đại học Vinh và 60 năm đào tạo ngành Sư phạm Toán học.

4. Một số kiến nghị

4.1. Về công tác tổ chức, hành chính

- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý cấp Viện nhằm tăng quyền chủ động, mà cụ thể là đảm bảo cho Viện chủ động trong triển khai các hoạt động về đào tạo, nghiên cứu khoa

học, hợp tác quốc gia và quốc tế, đặc biệt là tự chủ trong các hoạt động dịch vụ giáo dục, chuyển giao khoa học công nghệ.

- Xem xét giãn mật độ triển khai nhiều công việc trong các hoạt động của Nhà trường nhằm đảm bảo cho giảng viên có thời gian thực hiện có chất lượng các nhiệm vụ.

- Đề xuất nhà trường phân công các nhiệm vụ khác cho các GV thiếu giờ để đảm bảo giờ chuẩn theo quy định.

4.2. Về công tác đào tạo, kiểm định chất lượng

- Đề nghị Nhà trường triển khai sớm các đề tài CDIO năm 2019.

- Tất cả các môn học của các hệ đào tạo đều phải được đưa lên hệ thống từ đầu học kỳ để cán bộ thuận lợi trong việc kê khai giờ, tránh trường hợp môn học đã dạy xong từ lâu mà chưa có trên hệ thống để kê khai.

- Cần có các giải pháp đồng bộ trong việc triển khai đào tạo tiếp cận CDIO, đặc biệt là công tác tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá.

- Tiếp tục hỗ trợ công tác đào tạo, bồi dưỡng giảng viên và sinh viên phục vụ cho kiểm định AUN ngành Sư phạm Toán học.

- Các lớp học phần về Toán để sĩ số ít hơn (không quá 40) để có điều kiện theo dõi tình hình học tập của sinh viên một cách sát sao.

4.3. Về nghiên cứu khoa học

- Tạo cơ chế thúc đẩy hoạt động của các nhóm nghiên cứu, nhóm nghiên cứu mạnh tiếp cận giải quyết các vấn đề của địa phương.

- Xem xét tính giờ khoa học cho GV hướng dẫn thành công nghiên cứu sinh ngoài trường (thuộc BGD và ĐT) và kéo dài thời hạn bảo lưu kết quả NCKH trong 3 năm.

- Xem xét lại kinh phí cho thực hiện đề tài CDIO năm 2018 và 2019 (1 triệu đồng/tín chỉ), đề nghị tính kinh phí riêng cho biên soạn và nghiệm thu đề thi học phần theo CDIO.

4.4. Về công tác cơ sở vật chất và đời sống

- Bố trí 1 đến 2 phòng cố định để giảng viên làm việc nhóm với sinh viên.

- Tiếp tục bổ sung giáo trình, các trang thiết bị văn phòng và thực hành thí nghiệm đã đề xuất.

- Đề nghị tái thành lập phòng thí nghiệm Vật lý phổ thông độc lập với phòng thí nghiệm Vật lý đại cương.

PHÓ VIỆN TRƯỞNG PHỤ TRÁCH

PGS. TS. Lê Đức Giang

